

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày 06 - 02 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Văn Văn.

Bà Vũ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 19/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Minh T.

Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1982 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Tổ 48, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T sinh năm 1956, con bà Hà Thị D sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị Kim D sinh năm 1988; Con: có 01 con sinh năm 2011; tiền án không, tiền sự không; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 108/2011/HSST ngày 21/9/2011, hiện đã được xóa án tích. Bị tạm giữ từ ngày 20/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1964, nghề nghiệp: hưu trí, địa chỉ: Tổ 11, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2017, Đặng Minh T đang đứng trước cửa nhà thì có một nam giới tên là S đi xe đạp điện đến rủ đi chơi, T đồng ý và ngồi lên sau xe. Cả hai đi đến khu vực đầu cầu Kim Tân thì dừng lại gặp một người nam giới là bạn của S. S đưa cho người nam giới này 500.000 đồng nhờ mua hộ 05 gói Hêrôin, người đàn ông này đồng ý nên S đưa thêm 20.000 đồng để đi xe ôm. Sau đó người đàn ông này bắt xe ôm đi theo hướng vào xã C, huyện B. Lúc này S nói với T “Em ở lại đây, đợi thằng kia đi mua Hêrôin về thì cầm hộ anh”, T đồng ý còn S điều khiển xe đạp điện đi theo đường Hoàng Liên lên phía Quảng trường Kim Tân. Khoảng 15 phút sau người nam giới mà S nhờ mua hộ ma túy quay lại và đưa cho T 05 gói giấy bạc màu trắng. T cầm 05 gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi bộ trên đường Hoàng Liên, khi đi đến khu vực Bưu điện Kim Tân thuộc tổ 4 phường K thì gặp S đang đứng đợi. T vừa lên xe thì bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai yêu cầu dừng xe kiểm tra, T xuống xe giao nộp 05 gói ma túy còn S phóng xe bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 24/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,29 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 05/CT-VKSTPLC ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Đặng Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đặng Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng áp dụng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau trích mẫu, tạm giữ số tiền 50.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, người làm chứng là ông Nguyễn Thanh T vắng mặt, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ đều xác nhận sự việc đúng như bị cáo đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào

Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 20/11/2017 bị cáo Đặng Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,29 gam Heroine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo đồng thời có tính răn đe phòng ngừa chung, bởi lẽ bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết nhất định về xã hội, năm 2011 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó để tự mình soi xét sửa đổi mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ vì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có nhiều thành tích trong công tác được tặng thưởng nhiều Bằng khen của Bộ, ngành Trung ương và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Mặt khác bị cáo phạm tội trong điều kiện chính sách pháp luật có sự thay đổi. Đối chiếu khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, thấy rằng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn nên cần căn cứ vào Nghị quyết số 41/NQ-QH, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, áp dụng các quy định có lợi để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không phạt tiền hoặc tịch thu một phần tài sản là phù hợp.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy mà phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại cơ quan trung cầu là 0,22 gam Heroine cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng đã thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Trong vụ án này còn có một số đối tượng theo lời khai của bị cáo tên là S và người đàn ông mà S nhờ mua ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm

rõ được lai lịch, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/NQ-QH, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/11/2017.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,22 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu được niêm phong trong 01 bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đặng Minh T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 20/11/2017 tại tổ 4, phường K, thành phố Lào Cai”.

+ Tạm giữ của bị cáo Đặng Minh T 50.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

Xác nhận các vật chứng trên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/01/2018.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Bị cáo;
- CATP;
- THAHS+DS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh

